

Tạp Ghi ... Cali 5

Người viết Cali 5

SU TẠNG

Kiếp trước tôi là một Lạt Ma... các cụ ạ. Các vật dụng thân quen của tôi trong tiền kiếp đã được tôi thu thập gần đầy đủ, thu thập trên 20 năm rồi và tôi vẫn chưa hiểu tại sao tôi gắn bó với chúng như vậy, cho đến gần đây thì tôi mới "ngộ" vì một thân hữu đã nhìn thấy hình do tôi gởi và đã thắc mắc hỏi tôi... "cái gì tròn tròn treo trên tường vậy?"

Xin thưa đó là 1 trong Tam Bảo Tây Tạng của tôi... đó là cái trống Tây Tạng cũ xì, cũ mèm dơ dáy.

Bạn có biết cái trống Tây Tạng không? Thật ra thì có nhiều loại trống, có thể bạn đã nhìn thấy trống qua hình ảnh trong những điện thờ của người Tây Tạng hay có thể qua một vài thứ như Album Đường Mây Qua Xứ Tuyết, như PPS TÂY TẠNG, Đời Sống, Con Người, v.v...

Cái trống Tây Tạng của tôi không giống như vậy mà chỉ là một cái trống cá nhân, một người sử dụng, đường kính mặt trống khoảng 20 cm, có 2 mặt, có cái dây xỏ mang ở cổ tay, có một sợi dây cột một vật nặng, coi như quả lắc đánh vào 2 mặt trống... khi ta lắc nó..., nó chính là cái trống nhỏ của những ông thợ nhuộm dạo ngày xưa.

Cái trống nhỏ này hiện nay vẫn thấy bán tại các tiệm bán đồ chơi cho trẻ em của người Hoa, người Đại Hàn và người Nhật.

Vật quý thứ 2 là một túi vải của Népal... tức là cái nệm, thảm, "bò đoàn" để chứa lông dê, lông cừu hay lông con Yak... một thứ bò lông dài xứ lạnh, cho sữa, cho thịt, cho lông của người xứ lạnh vùng cao như Tây Tạng và nhiều xứ khác.

Bò đoàn dùng để ngồi cho êm, cho ấm... tụng niệm kinh điển. Bạn đã đọc Nhục Bò Đoàn chưa? Hay lắm và ý nghĩa lắm lắm. Nhục là thịt..., thân xác con người chỉ là một túi da hôi thối.

Vật quý thứ 3 là một vật xoay cá nhân tụng niệm của người Tây Tạng. Bạn thấy dây dầy thiết trí ở các điện thờ, bên trong cũng như bên ngoài... có cái to khổng lồ để cho mọi người xoay xoay, lâm râm tụng niệm "Um Ma Ni Pa Mi Hum"... thấu hiểu

sự tuần hoàn của đời sống con người... Sanh, Lão, Bệnh, Tử...

Vật xoay cá nhân của tôi được chạm khắc tỉ mỉ trên gỗ cứng, thơm.



Trống Tây tạng (bên trái)

Bạn cũng có thể thỉnh một cái bằng nhôm, bằng đồng, tại chợ trời, tại sân trạm xe điện vùng Berkeley mỗi thứ bảy và chủ nhật... do người Tây Tạng bán tại đây, nhắc nhở bạn là những người Tây Tạng cũng có người gian và xảo lăm. Lâu lâu cũng thấy sư áo đỏ trẻ tụ tập ngồi nói chuyện, đùa giỡn ngay tại chợ trời.

Bạn hỏi tôi thỉnh những thứ quý vật này ở đâu? Xin thưa thực cũng tại chợ trời Oakland Coliseum gần nhà và như các bạn đã biết, vật cũ đã hoàn cổ chủ... chính là tôi. Cái nào của tôi là của tôi, cái nào của bạn là của bạn.

HÔNG BÌ

Nhà tôi ở số 54 Nguyễn Thái Học, xé cửa Sinh Từ, còn gọi là Hàng Đầy... Trước cửa nhà có trồng một cây HÔNG BÌ..., ngày xưa tôi vẫn leo cây hái quả ăn. Quả nhỏ bằng một đốt ngón tay, trong có vài hạt to, vị chua nhiều khi xanh và chua ít, khi quả chín... nó có vẻ họ hàng với cam chanh. Cây cao 4 - 5 thước.

Chuyện này đã hơn nửa thế kỷ qua và đã đi vào quá khứ... trong miền Nam không có thứ cây

này và cũng chẳng có sách vở nào để đọc và tìm hiểu thứ cây này.

Tạ ơn giờ..., tôi đã tìm được cây này đây đủ chi tiết ngay trên Internet. Đây, xin mời bạn xem...



Hồng bì

Hồng bì, còn gọi là hoàng bì hay quất bì, (danh pháp khoa học: *Clausena lansium*) là loài cây mọc cho trái, thường dùng làm vị thuốc. Bản địa hoàng bì là vùng Đông Nam Á và Hoa Nam. Cây hoàng bì mọc cao 3-8 m, lá nhẵn xanh thẫm, dài 30-35 cm. Hoa sắc trắng với 4-5 cánh mọc thành chùm ở ngọn cành, nở vào tháng 3. Quả hoàng bì sắc vàng lấm tẩm xanh, vỏ mỏng có lông tơ. Quả ăn được, dài khoảng 2-3 cm, thịt ít, vị chua nhưng thơm, bên trong có 3-5 hạt. Trái chín có thể đem nấu với đường làm mứt hay cất rượu. Ngoài việc thu hoạch trái y học cổ truyền còn lấy rễ hoàng bì dùng trị ho và viêm cuống phổi. Lá hoàng bì đem nấu nước dùng gội đầu để trị gàu.

Theo Đông y, lá quất hồng bì vị cay, đắng, tính bình, có tác dụng giải thử (cảm nắng), cảm cúm, hạ sốt, long đờm và giảm ho. Quả vị chua, tính bình, hơi ấm, có tác dụng giảm ho, long đờm, kích thích tiêu hóa và cầm nôn mửa. Quất hồng bì còn gọi là hoàng bì, quất bì (dễ nhầm với quất làm cảnh). Tên khoa học: *Clausena lansium* (Lour.) Skeels, thuộc họ cam quýt. Đây là loại cây thân gỗ, cao khoảng 3 đến 5 m, thường mọc hoặc được trồng từ Hà Tĩnh trở ra Bắc, tới miền Nam Trung quốc.

Bộ phận làm thuốc gồm: quả (được bổ dọc, phơi khô gọi là quất bì hay hồng bì); hạt của quả chín phơi khô, lá, vỏ rễ phơi khô. Một số thí nghiệm cho thấy, cao chiết từ lá hồng bì có tác dụng chống co thắt trên hồi tràng chuột nhờ hoạt chất *lasimit*; kim hãm một vài chủng ký sinh trùng sốt rét và diệt ký sinh trùng đường ruột. Ngoài ra, cao khô chiết suất bằng *methanol* có tác dụng kháng khuẩn: tụ

cầu vàng (*Staphylococcus aureus*) và vi khuẩn đường ruột *E.coli*.

Các thử nghiệm lâm sàng đã chứng minh quất hồng bì điều trị các chứng bệnh lý *amip*, trực trùng (phối hợp với khổ luyện tử, hòe hoa) cho kết quả tốt hơn tân dược (*ganidan*, *tetracyclin*). Y học cổ truyền dùng nhiều bộ phận của quất hồng bì làm thuốc. Hạt và vỏ rễ cây vị đắng, cay, tính ấm, có tác dụng giảm đau và lợi tiêu hóa. Dân gian thường dùng nó trị đau dạ dày, đau thượng vị hoặc do co thắt ống tiêu hóa, phụ nữ sau đẻ. Lá quất hồng bì được dùng trong các chứng cảm mạo, sốt, hỗ trợ điều trị sốt rét, gội đầu để sạch gàu, trơn tóc. Quả dùng cho người tiêu hóa kém, buồn nôn, ho kéo dài (nếu ho cấp tính do nhiễm trùng, cần phối hợp kháng sinh; nếu ho do lao thì phải điều trị thuốc chuyên khoa).

Để kích thích tiêu hóa và phòng bệnh cho phụ nữ sau đẻ, có thể lấy vỏ thân hoặc rễ quất hồng bì 30 g, rễ sủi quân 20 g, quả khế chua 20 g. Các vị sao vàng, sắc đặc, chia uống nhiều lần trong ngày. Có thể dùng trong nhiều ngày.

Đơn thuốc sử dụng quất hồng bì:

- Giải cảm, hạ sốt: Lá quất hồng bì tươi 30g, rửa sạch, phơi khô, sắc uống cho ra mồ hôi.

- Chữa ho cho trẻ: Quả hồng bì tươi, hấp với đường, cho trẻ ăn ngày 3 lần sáng, trưa, tối.

- Đặc biệt, quất hồng bì còn chữa bệnh ho gà rất tốt: Quả hồng bì phơi khô, bỏ hạt 50g, vỏ rễ dâu (tang bạch bì) 50g, củ sả 50g, củ bách bộ 50g, ô mai 50g, cát cánh 50g, hạnh nhân 50g, kinh giới 50g, cam thảo 50g, bạc hà 50g. Tất cả sắc với nhiều lần nước. Lấy nước đặc, thêm đường nấu thành si rô. Mỗi lần uống 1 – 5 thìa tùy theo lứa tuổi và tình trạng bệnh nặng hay nhẹ.

- Kích thích tiêu hóa và phòng bệnh cho phụ nữ sau đẻ: Lấy vỏ thân hoặc rễ quất hồng bì 30g, rễ sủi quân 20g, quả khế chua 20g. Các vị sao vàng, sắc đặc, chia uống nhiều lần trong ngày. Có thể dùng trong nhiều ngày.

- Chữa nấc: Dùng 15-20 quả quất hồng bì chín, dầm nát kết hợp với 1 thìa cà phê đường hoặc mật ong, hấp cách thủy, khi quả hồng bì chín, dầm nát pha nước uống.

- Cầm nôn mửa: Quả hồng bì tươi nhai cả vỏ, nuốt nước dần dần.

Cali 5